| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 70/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 15-7-2019
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Văn Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phan Hòa

Bà Hoàng Thị Hường

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên toà.***

Ngày 15 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 85/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Thị Thúy H, sinh năm 1988;

*Địa chỉ cư trú*: Khối 11, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1984;

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Khối 11, phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

*Địa chỉ cư trú hiện tại*: Gaehtjestr. 17, 24340 Eckernforde, Cộng hòa liên bang Đức; vắng mặt tại phiên tòa và đề nghị xét xử vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trịnh Thị Thúy H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày

16/01/2012. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì anh K đi xuất khẩu lao động sang Cộng hòa liên bang Đức. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự chia sẻ, anh K không quan tâm, chăm sóc vợ con nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, vợ chồng ly thân từ hơn một năm nay. Hiện tại, chị Trịnh Thị Thúy H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể duy trì cuộc sống chung. Vì vậy, chị H yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn K có 02 con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 11/6/2012 và Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 07/8/2013. Hiện 02 con chung đang ở với chị và được chị trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu vợ chồng ly hôn, nguyện vọng của chị là được tiếp tục nuôi dưỡng 02 con chung đến lúc trưởng thành. Không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn K đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức. Anh được chị Trịnh Thị Thúy H thông báo về việc chị nộp đơn xin ly hôn anh tại Tòa án. Do đó, anh đã gửi các tài liệu và bản tự khai ( được hợp pháp hóa lãnh sự có chứng nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức) đến Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trình bày: Anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống cũng như lối sống. Anh K tự nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên anh cũng mong muốn được ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị Trịnh Thị Thúy H có 02 con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 11/6/2012 và Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 07/8/2013. Nếu ly hôn, anh K đồng ý để các con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh và chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Trịnh Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện tại, anh đang sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức nên không thể về Việt Nam và có mặt tại Tòa án để giải quyết việc ly hôn. Do đó, anh đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xét xử vụ án vắng mặt anh.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án Ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Trịnh Thị Thúy H hiện cư trú tại Nghệ An khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn K hiện cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức; trước xuất cảnh, anh K có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại các Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì anh Nguyễn Văn K không thể tham gia hòa giải được do đang ở nước ngoài và yêu cầu không hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Nguyễn Văn K vắng mặt tại phiên tòa nhưng có gửi các tài liệu và bản tự khai (được hợp pháp hóa lãnh sự có chứng nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa liên bang Đức) đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa chị H đã đọc bản tự khai của anh K và thừa nhận đúng chữ ký của anh K. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn K.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 16/01/2012, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống và lối sống. Từ năm 2018 đến nay, anh K đi xuất khẩu lao động sang nước Cộng hòa liên bang Đức làm ăn nên vợ chồng sống xa nhau, thiếu quan tâm, chăm sóc lẫn nhau dẫn đến tình cảm phai nhạt. Hiện tại, chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn và mong muốn Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Trịnh Thị Thúy H yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K thỏa thuận:

Giao cho chị Trịnh Thị Thúy H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 11/6/2012 và Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 07/8/2013 (hiện các con chung đang do chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng); con chung Nguyễn Đăng K cũng có nguyện vọng được ở với chị H.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với hoàn cảnh thực tế về việc nuôi con và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Tòa ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Trịnh Thị Thúy H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào các Điều 37, Điều 40, khoản 4 Điều 147, khoản 2, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273, Điều 469, Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Trịnh Thị Thúy H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K được ly hôn.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên như sau:

Giao cho chị Trịnh Thị Thúy H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Đăng K, sinh ngày 11/6/2012 và Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 07/8/2013 đến lúc đủ 18 tuổi, trưởng thành (hiện các con chung đang do chị Trịnh Thị Thúy H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng).

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trịnh Thị Thúy H và anh Nguyễn Văn K tự thỏa thuận không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Trịnh Thị Thúy H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003929 ngày 05/6/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Trịnh Thị Thúy H đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Trịnh Thị Thúy H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn K có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND P. Đội Cung, TP Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
*(Đã ký)*

**Lê Văn Quỳnh**